

Số: /KH-UBND

Thuận Lộc, ngày 05 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án huy động nguồn lực xây dựng xã Thuận Lộc đạt các tiêu chí của phường

Thực hiện Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh về việc Phê duyệt Đề án huy động nguồn lực xây dựng xã Thuận Lộc đạt các tiêu chí của phường; Nghị quyết số 18 -NQ/ĐU ngày 26/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thuận Lộc về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với việc xây dựng xã Thuận Lộc đạt các tiêu chí của phường. UBND xã Thuận Lộc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm xây dựng xã Thuận Lộc đạt các tiêu chí của phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất giữa các ban, ngành, đoàn thể và tầng lớp nhân dân trong việc triển khai và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng xã Thuận Lộc đạt các tiêu chí của phường.

- Huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển xã Thuận Lộc đảm bảo theo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch chung xây dựng đô thị của thị xã Hồng Lĩnh trên cơ sở vận dụng sáng tạo đường lối chủ trương của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào thực tiễn của sự phát triển xã Thuận Lộc nhanh, bền vững.

- Phát triển kinh tế đô thị, nhất là công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; thương mại - dịch vụ - du lịch; sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; tập trung huy động mọi nguồn lực, trong đó huy động nguồn lực xã hội hóa từ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, của nhân dân là chủ yếu; ngân sách nhà nước các cấp, vốn ODA là nguồn lực để hỗ trợ, thu hút và huy động các nguồn lực khác.

2. Yêu cầu

- Kịp thời tham mưu HĐND thị xã, UBND thị xã, HĐND xã ban hành các cơ chế, chính sách để thực hiện các mục tiêu huy động nguồn lực xây dựng xã Thuận Lộc đạt các tiêu chí của phường.

- Cụ thể hóa các giải pháp bằng các biện pháp, nhiệm vụ thực hiện cụ thể hàng tháng, quý, hàng năm; đồng thời tập trung thực hiện hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao nhất.

- Toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trong toàn xã nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết thống nhất, phát huy những kết quả đạt được, vượt qua khó khăn, thách thức đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

Trong những năm qua xã Thuận Lộc đang thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đã tạo được bước đột phá trong phát triển kinh tế xã hội, làm thay đổi khá toàn diện bộ mặt nông thôn; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống vật chất tinh thần của người dân được nâng lên; vai trò, vị trí chủ thể của người dân được phát huy; nông nghiệp từng bước được cơ cấu hợp lý, khai thác tiềm năng lợi thế phát triển toàn diện, bền vững, nâng cao năng suất chất lượng hiệu quả. Kết cấu hạ tầng giao thông, điện, nước, trường học, trạm y tế được đầu tư xây dựng và từng bước được hoàn thiện; phong trào xây dựng Nông thôn mới được nhân dân tích cực hưởng ứng, diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc.

Đến nay xã Thuận Lộc đã có 10 tiêu chí đạt chuẩn theo tiêu chí của phường (*đánh giá theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị*) gồm: (1) Tiêu chí về Diện tích; (2) Tiêu chí về Cân đối thu chi ngân sách; (3) Tiêu chí về Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp; (4) Tiêu chí về tỷ lệ Đất công trình giáo dục mầm non và phổ thông cơ sở; (5) Tiêu chí về diện tích Trạm y tế; (6) Tiêu chí về Sân luyện tập thể thao; (7) Tiêu chí về Diện tích đất giao thông tính trên dân số; (8) Tiêu chí về Cấp điện sinh hoạt; (9) Tiêu chí về Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh; (10) Tiêu chí về Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, thì vẫn còn nhiều tồn tại yếu kém như: Công tác quy hoạch chưa đồng bộ; Sản xuất Nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ, hiệu quả chưa cao. Đời sống của người dân tuy được cải thiện nhưng so với mặt bằng chung của thị xã vẫn còn thấp. Cảnh quan, môi trường chưa được thông thoáng, khang trang; vệ sinh môi trường vẫn còn một số điểm bất cập. Thiết chế văn hóa ở xã chưa hoàn thiện, cơ sở vật chất nhà văn hóa chưa đảm bảo... Xã Thuận Lộc vẫn còn 07 tiêu chí chưa đạt chuẩn (*đánh giá theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị*) gồm: (1) Tiêu chí về Quy mô dân số; (2) Tiêu chí về Tỷ lệ hộ nghèo; (3) Tiêu chí về Chợ hoặc siêu thị; (4) Tiêu chí về Đất cây xanh sử dụng công cộng; (5) Tiêu chí về Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng; (6) Tiêu chí về Mật độ đường cống thoát nước chính; (7) Tiêu chí về Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật.

III. CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Các mục tiêu về kinh tế - xã hội đến năm 2025

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất một số ngành kinh tế chủ yếu (theo giá so sánh 2010) bình quân hằng năm trên 12%. Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: Công nghiệp - xây dựng trên 20%; thương mại - dịch vụ 62%; nông - lâm nghiệp - thủy sản dưới 18%;

- Thu ngân sách trên địa bàn hàng năm tăng trên 11%;

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên 80 tỷ đồng/năm;

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm từ 0,5% trở lên;

- Trên 97% dân số tham gia bảo hiểm y tế, trên 50% lao động tham gia bảo hiểm xã hội;

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80% trở lên;

- Trường Mầm non, trường Tiểu học & THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; Giữ vững phổ cập giáo dục các cấp học. Giữ vững tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 90%, có ít nhất 06 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa 5 năm liên tục, 9/9 nhà văn hóa thôn đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao và đô thị văn minh;

- Quốc phòng, an ninh được giữ vững, xây dựng xã vững mạnh toàn diện;

2. Về kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị

- Hàng năm hoàn thành từ 4 tiêu chí của phường trở lên.;

- Xây dựng cải tạo 12km đường giao thông. Tỷ lệ đường giao thông được bê tông trên 90% và được nhựa hóa trên 50%;

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học bảo đảm quy chuẩn. Cải tạo nâng cấp trụ sở làm việc của cấp ủy chính quyền, các thiết chế văn hóa đảm bảo hoạt động;

- 100% hộ dân được sử dụng nước sạch; 100% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và đưa đi xử lý;

- Cơ bản hoàn thành các tiêu chí thành lập phường theo quy định tại Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13, trước năm 2025

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tập trung cao công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến tận cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các các tầng lớp nhân dân dân về chủ trương, mục tiêu, các nhiệm vụ về xây dựng các tiêu chí của phường;

- Rà soát lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch nông thôn mới và lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 theo hướng đô thị hiện đại;

- Tập trung huy động mọi nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; trong đó ưu tiên phát triển các tuyến đường giao thông góp phần mở rộng không

gian đô thị, kết nối với các khu vực phụ cận theo đúng định hướng quy hoạch của thị xã;

- Ưu tiên kêu gọi thu hút đầu tư các dự án vào địa bàn nhằm tạo bước đột phá về phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng kinh tế đô thị.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Giải pháp về dân số, lao động

- Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng các khu dân cư mới, đô thị mới với đầy đủ hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ để thu hút dân cư đến sinh sống tại địa phương;

- Quy hoạch xây dựng các khu nhà ở cho công nhân, nhà ở cho người có thu nhập thấp trên địa bàn xã nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở cho công nhân, người lao động trên địa bàn xã và các địa phương lân cận đến sinh sống và làm việc;

- Giới thiệu, phổ biến các mô hình kinh tế tạo ra giá trị kinh tế lớn phù hợp để cho người nông dân học hỏi, giúp đỡ người dân trong quá trình thực hiện để giữ chân người lao động và phát triển kinh tế xã hội;

- Khuyến khích phát triển đa dạng các ngành nghề, các doanh nghiệp sản xuất nhỏ ở địa phương; phát triển các ngành thương mại, dịch vụ để thu hút lao động;

- Thực hiện tốt công tác hỗ trợ đào tạo nghề và hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người dân;

- Cơ giới hóa, hiện đại hóa ngành nông nghiệp để giảm lượng lao động nông nghiệp và chuyển dịch cơ cấu lao động phi nông nghiệp.

2.2. Giải pháp về Quy hoạch xây dựng

Tiến hành thực hiện khảo sát, lập quy hoạch phân khu phường Thuận Lộc; quy hoạch chi tiết khu thương mại dịch vụ và nhà ở tại ngã ba Cơn Độ, quy hoạch chi tiết dọc 2 bên kênh Nhà Lê (đoạn từ cầu Cơn Độ chảy về phía Nam).

2.3. Giải pháp về Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo; huy động các nguồn vốn xã hội hóa, tài trợ để hỗ trợ xây dựng nhà cho các hộ nghèo, hỗ trợ tài chính cho các hộ nghèo có cơ hội đầu tư sản xuất;

- Tích cực khai thác các nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất, thuê đất, thuê mặt nước để tăng thu ngân sách trên địa bàn;

- Thực hiện tốt việc lập và thu thuế nhà đất, thuế xây dựng nhà ở, thuế môn bài, và các loại phí, lệ phí, các loại quỹ để tăng nguồn thu cho ngân sách;

- Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ theo dự toán, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, nâng cao kỷ luật, kỷ cương tài chính;

- Đầu tư phát triển, nâng cấp hệ thống các công trình hạ tầng xã hội như: Trạm y tế, công trình giáo dục, khu văn hoá - thể dục thể thao, khu thương mại dịch vụ, cây xanh, an ninh quốc phòng, để đáp ứng các nhu cầu phát triển trong thời gian tới;

- Đầu tư, nâng cấp, cải tạo, mở rộng các hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn xã nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của hệ thống hạ tầng và đáp ứng nhu cầu phát triển của xã khi có thêm sự gia tăng về dân số và sự phát triển của hạ tầng xã hội.

2.4. Giải pháp về quản lý và khai thác quỹ đất

- Cập nhật, lập kế hoạch thực hiện có hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của thị xã Hồng Lĩnh đã được phê duyệt;

- Tiến hành quy hoạch chi tiết và xác định các vị trí, khu vực có giá trị sinh lợi cao như các khu dân cư, đô thị mới đã được quy hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ, khu đất có vị trí mặt tiền thuận lợi cho kinh doanh, khu đất trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch, vui chơi giải trí, hoặc bám các trục đường lớn, các tụ điểm dân cư tiếp giáp các khu đô thị...

- Rà soát việc thuê đất, sử dụng đất của các doanh nghiệp, nhất là đối với những dự án sử dụng đất không đúng mục đích, không có hiệu quả để kiến nghị xử lý, thu hồi theo quy định, tạo quỹ đất thu hút các doanh nghiệp khác vào đầu tư.

2.5. Giải pháp cơ chế, chính sách hỗ trợ về tài chính - ngân sách

- Thực hiện triển khai các dự án đầu tư phát triển trên địa bàn theo hướng tận dụng các chính sách đặc thù của tỉnh theo quy định và đặc biệt là các cơ chế, chính sách được nêu trong Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thị xã về việc ban hành một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng xã Thuận Lộc đạt các tiêu chí của phường vào năm 2025; Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 29/12/2020, Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Thuận Lộc.

- Vận dụng, lồng ghép có hiệu quả các chính sách về các ưu đãi khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực: Phát triển khu đô thị, phát triển hạ tầng kỹ thuật (thoát nước, chiếu sáng, môi trường đô thị...), xây dựng, cải tạo công trình phúc lợi (trạm y tế, trường học, văn hoá, thể thao).

2.6. Giải pháp về thu hút đầu tư

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; Giải phòng mặt bằng, tạo điều kiện để các doanh nghiệp an tâm đầu tư trên địa bàn.

- Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên giữa lãnh đạo các cấp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, đảm bảo 5

các dự án hoạt động hiệu quả, nhằm tiếp tục củng cố lòng tin của các nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư kinh doanh tại đô thị, tạo hiệu ứng lan toả và tác động tích cực tới nhà đầu tư mới.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ, công chức chuyên môn cấp xã theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu cho lãnh đạo UBND thực hiện các tiêu chí (*theo Phụ lục phân công đính kèm*):

- Xây dựng cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng tháng, quý, cả năm; đồng thời tập trung thực hiện hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng cao nhất các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo UBND xã công tác chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc và các nhiệm vụ phát sinh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xây dựng xã Thuận Lộc đạt các tiêu chí của phường.

Giao Văn phòng Cấp ủy- Chính quyền xã chủ trì phối hợp với các ban, ngành liên quan theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm tổ chức đánh giá từng nội dung đạt được, tổng hợp báo cáo UBND xã, để kịp thời giải quyết ./.

Nơi nhận:

- UBND Thị xã;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- MTTQ và các ban, ngành đoàn thể xã;
- Các thành viên BCD;
- Cấp uỷ, BCS các thôn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Quang Liêm

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH KHUNG*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 05/11/2022 của UBND xã Thuận Lộc)*

TT	Nội dung tiêu chí thực hiện	Hiện trạng đạt được	Tiêu chuẩn quy định	Tiến độ thực hiện		Bộ phận chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo thực hiện
				Bắt đầu	Hoàn thành			
I	NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN							
1.	Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/ĐU của Đảng ủy, Đề án, Kế hoạch của UBND xã			Tháng 10/2022	Tháng 11/2022	Văn phòng Cấp ủy, CQ xã	MTTQ, các ban ngành đoàn thể, các thôn	Chủ tịch UBND xã
2.	Xây dựng các tin bài huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng Thuận Lộc đạt các tiêu chí thành lập phường trên trang thông tin điện tử xã			Tháng 10/2022	Tháng 12/2025	Công chức Văn hóa xã	Phòng Văn hóa-TT thị xã; MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể cấp xã	Phó Chủ tịch UBND xã

3.	Phát động các phong trào thi đua ở cơ quan, các đoàn thể, chi hội; phối hợp với đài truyền hình thị xã để thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về xã hội hóa huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, xây dựng đạt các tiêu chí thành lập phường.			Tháng 10/2022	Tháng 12/2025	Văn phòng UBND xã; Công chức Văn hóa xã	MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể cấp xã, các thôn	Chủ tịch UBND xã
II HOÀN THÀNH ĐẠT CÁC TIÊU CHÍ CHƯA ĐẠT THEO TIÊU CHÍ CỦA PHƯỜNG								
1	Tiêu chí về quy mô dân số	Tổng dân số là 3.858 người	Tổng dân số là 5.000 người					
-	Tăng dân số cơ học thông qua việc: Đầu tư xây dựng hạ tầng các khu dân cư đã được quy hoạch: Đồng Đán, Mụ Tý, Nền Tế, Hồng Nguyệt, Nương Tiên, Cựa Trộ; Kêu gọi đầu tư xây dựng các khu dân cư mới, đô thị mới, khu nhà ở xã hội.	Chưa đạt	Chưa đạt	2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng: TCKH, QLĐT, TNMT thị xã; Văn phòng – Thống kê xã	Chủ tịch UBND xã
2	Tiêu chí Tỷ lệ hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo bình quân 03 năm 2019 - 2021 là 3,5%.	Tỷ lệ hộ nghèo bình quân 3 năm (2023, 2024, 2025) của thị xã					

-	Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ hộ nghèo; Hỗ trợ đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho các hộ nghèo	Chưa đạt	Chưa đạt	2022	2025	Công chức Chính sách xã	Phòng LĐTB thị xã; UBMTTQ và các ban, ngành, đoàn thể cấp xã; các thôn	Phó Chủ tịch UBND xã
3	Tiêu chí: Chợ, siêu thị	Chưa có	01 siêu thị					
-	Kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng siêu thị Đồng Đán; siêu thị trên địa bàn xã	Chưa đạt	Chưa đạt	2023	2025	Công chức Kế toán - NS xã	Các Phòng: TCKH, Kinh tế thị xã	Chủ tịch UBND xã
4	Tiêu chí: Tỷ lệ đất cây xanh sử dụng công cộng	Chưa đạt	2,5 m ² /người					
-	Quy hoạch xây dựng bố trí không gian xanh trong các công trình công cộng; Huy động các nguồn vốn để xây dựng khu công viên xanh tập trung ở trung tâm xã, công viên cây xanh ở các khu dân cư, các tiểu công viên.			2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng: TCKH, QLĐT, TNMT thị xã	Chủ tịch UBND xã
5	Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng	38.46%	95%					
-	Đầu tư hệ thống chiếu sáng đường Nguyễn Thiếp	Chưa đạt	Chưa đạt	2023	2024	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng: TCKH, QLĐT thị xã; MTTQ và các đoàn thể cấp	Chủ tịch UBND xã

							xã	
-	Đầu tư hệ thống chiếu sáng đường giao thông trục thôn, ngõ xóm trên địa bàn xã			2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng: TCKH, QLĐT thị xã	Chủ tịch UBND xã
6	Mật độ đường công thoát nước chính	0,7 km/km ²	3,5 km/km ²					
-	Nâng cấp, xây dựng thêm hệ thống công, mương thoát nước phủ rộng đến các khu dân cư hiện trạng, khu dân cư mới, khu công cộng			2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng: TCKH, QLĐT thị xã	Chủ tịch UBND xã
7	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	Chưa đạt	90%					
-	Huy động nguồn lực xây dựng khu xử lý nước thải tập trung. Vận động nhân dân đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải hộ gia đình	Chưa đạt	Chưa đạt	2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng: TCKH, QLĐT thị xã	Chủ tịch UBND xã
II	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG 10 TIÊU CHÍ ĐÃ ĐẠT							
1.	Tiêu chí diện tích	7,41 km²	≥ 5,5 km²					
-	Tiếp tục rà soát quy hoạch; lập điều chỉnh quy hoạch phân khu; lập quy hoạch chi tiết; thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch và quản lý chất lượng các công trình trên địa bàn xã.	Đạt	Đạt	2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng: QLĐT, TNMT thị xã	Chủ tịch UBND xã

2.	Tiêu chí về Cân đối thu chi ngân sách	Cân đối đủ thu, chi	Cân đối đủ thu, chi					
-	Thu ngân sách trên địa bàn xã Thuận Lộc năm 2021 đạt 19,1 tỷ đồng; chi ngân sách xã đạt 18,9 tỷ đồng, cân đối thu chi ngân sách dư	Đạt	Đạt	2022	2025	Công chức Kế toán	Phòng TC-KH	Chủ tịch UBND xã
3.	Tiêu chí về Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp	71,88%	70,0%					
-	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 70%, với dân số đạt 5.000 người thì lao động phi nông nghiệp phải đạt tối thiểu 3.500 người.	Đạt	Đạt			Công chức LĐT&XH	Phòng LĐT&XH; MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể	Phó Chủ tịch UBND xã
4.	Tiêu chí về tỷ lệ Đất công trình giáo dục mầm non và phổ thông cơ sở	5,97 m²/người	≥ 2,7 m²/người					
-	Dự kiến đến năm 2025 dân số toàn xã đạt 5.000 người, với diện tích như hiện nay, thì tiêu chuẩn đất công trình giáo dục sẽ đạt là: 4,38m ² /người.	Đạt	Đạt	2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng: QLĐT, TNMT thị xã; các trường học trên địa bàn	Chủ tịch UBND xã

5.	Tiêu chí về diện tích Trạm y tế	01trạm/3.858 người	≥ 1 trạm/5.000 người					
-	Đến năm 2025 dân số toàn xã đạt 5.000 người, với 01 trạm y tế như hiện nay thì vẫn đảm bảo đạt tiêu chuẩn	Đạt	Đạt	2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Phòng Y tế thị xã; Trung tâm y tế; Công chức VH, Trạm y tế xã	Chủ tịch UBND xã
6.	Tiêu chí về Sân luyện tập thể thao	7,88 m²/người	≥ 0,5 m²/người					
-	Đến năm 2025 dân số toàn xã đạt 5.000 người, với diện tích như hiện nay, thì tiêu chuẩn diện tích sân tập luyện sẽ đạt là: 5,78m ² /người	Đạt	Đạt	2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Các Phòng VH-TT, QLĐT, TC-KH thị xã; Công chức VH	Chủ tịch UBND xã
7.	Tiêu chí về Diện tích đất giao thông tính trên dân số	68,95 m²/người	≥ 7 m²/người					
-	Đến năm 2025 dân số toàn xã đạt 5.000 người, với diện tích như hiện nay, thì diện tích đất giao thông sẽ đạt là: 50,57m ² /người	Đạt	Đạt	2022	2025	Công chức Địa chính XD	Phòng QLĐT	Chủ tịch UBND xã
8.	Tiêu chí về Cấp điện sinh hoạt	587,7 kwh/người/năm	≥ 350 kwh/người/năm					
-	Đến năm 2025 dân số toàn xã đạt 5.000 người, với công suất cấp điện hiện nay vẫn đảm bảo cấp điện cho 5.000 người với chỉ tiêu cấp điện là 431 kwh/người/năm.	Đạt	Đạt	2022	2025	CHT Quân sự	Phòng Kinh tế, Điện lực Hồng Lĩnh; MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể cấp xã	Chủ tịch UBND xã

9.	Tiêu chí về Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh	100%	$\geq 90\%$					
-	Với quy mô công suất và mạng lưới cấp nước hiện trạng của hệ thống cấp nước Thị xã Hồng Lĩnh sẽ vẫn đảm bảo cấp nước cho toàn bộ dân số xã Thuận Lộc khi dân số tăng lên 5.000 người	Đạt	Đạt	2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Phòng Kinh tế, Nhà máy nước Hồng Lĩnh; MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể cấp xã	Phó Chủ tịch UBND xã
10.	Tiêu chí về Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	100%	$\geq 70\%$					
-	Đến năm 2025, dự kiến dân số xã Thuận Lộc là 5.000 người thì với hệ thống thu gom chất thải rắn của thị xã hiện trạng có thể đảm bảo tỷ lệ thu gom tối thiểu $\geq 70\%$	Đạt	Đạt	2022	2025	Công chức Địa chính - XD	Công ty Môi trường – Đô thị; MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể cấp xã	Phó Chủ tịch UBND xã

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ